

Biện pháp quản lý hoạt động giáo dục phòng ngừa bạo lực học đường cho học sinh ở các trường trung học cơ sở Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Bùi Nhật Phương Quỳnh*

*Học viên cao học QLGD K31 trường ĐHSPT Huế - ĐH Huế

Received: 2/11/2024; Accepted: 12/11/2024; Published: 20/11/2024

Abstract: School violence prevention education for students is not the responsibility of a single individual or any current context but is the common responsibility of the entire society. Therefore, developing a plan to mobilize forces inside and outside the school to participate and take community responsibility in educational activities to prevent school violence for students is an urgent issue today.

Keywords: Measures, management of educational activities to prevent, school violence, junior high school students

1. Mở đầu

Những năm gần đây, tình trạng trẻ vị thành niên phạm tội có xu hướng gia tăng, đặc biệt là ở các đô thị và thành phố lớn. Đặc biệt, vấn nạn bạo lực học đường (BLHD) vẫn liên tiếp diễn ra với mức độ ngày càng nguy hiểm, tác động trực tiếp đến tinh thần, thái độ học tập của GV và HS. BLHD gây ảnh hưởng với những mức độ khác nhau cho đối tượng gây ra hành vi bạo lực, đối tượng bị hại, gia đình, nhà trường và hơn nữa là ảnh hưởng đến toàn xã hội.

Trong các năm học gần đây, công tác tổ chức hoạt động giáo dục phòng ngừa (HĐGDPN) BLHD ở các trường THCS Quận 10, TP Hồ Chí Minh đã được thực hiện và đạt được những kết quả tích cực. Tuy nhiên, hiệu quả của HĐGDPNBLHD cho HS trong thời gian qua còn thấp, chưa đáp ứng yêu cầu của xã hội. Công tác giáo dục phòng ngừa BLHD chưa có sự đồng hành tích cực của các lực lượng trong hệ thống chính trị; việc xây dựng kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá còn chưa hiệu quả... Những nguyên nhân trên đã phần nào làm hạn chế chất lượng GDPN BLHD cho HS ở các trường THCS Quận 10, TP Hồ Chí Minh. Vì vậy, để nâng cao hiệu quả HĐGDPNBLHD cho HS, cần phải có những biện pháp quản lý mang tính khoa học và thực tiễn.

2. Biện pháp quản lý HĐGDPN BLHD cho HS ở các trường THCS Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

2.1. Tổ chức nâng cao nhận thức cho CBQL, GV và HS về tầm quan trọng của HĐGDPN BLHD ở trường THCS

2.1.1. Mục đích biện pháp: nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ CBQL, GV về vị trí, vai trò, nhiệm vụ

trong các HĐGDPNBLHD, từ đó có cách thức quản lý, tổ chức thực hiện phù hợp nhằm nâng cao chất lượng GDPN BLHD và quản lý HĐGDPNBLHD trong trường THCS; đồng thời nhận thức được vai trò và trách nhiệm của từng cá nhân, từng bộ phận trong quá trình tổ chức các HĐGDPNBLHD.

2.1.2. Nội dung của biện pháp

Quán triệt, triển khai nghiêm túc các chủ trương, chính sách, quy định về HĐPN BLHD trong đội ngũ CBQL, GV, HS trường THCS. Lãnh đạo nhà trường XDKH tuyên truyền GDPN BLHD cho HS. Nội dung tuyên truyền cần cụ thể, bám sát tình hình thực tiễn, phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi HS THCS, gắn với điều kiện thực tiễn tại địa phương, đơn vị. Sử dụng các phương pháp tuyên truyền phong phú, đa dạng, đổi mới cách thức truyền tải thông điệp để thu hút được đông đảo GV, HS, nhân viên trong trường tham gia.

2.1.3. Cách thực hiện biện pháp

Để thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ CBQL, GV, HS trường THCS:

- Đối với Sở GD&ĐT: Triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Tỉnh ủy, UBND, các văn bản về các nội dung giáo dục phòng ngừa BLHD cho HS; Tiếp tục triển khai phối hợp với các sở, ngành liên quan trong công tác phối hợp chăm lo, giúp đỡ HS trong các năm học; Phối hợp Ban Tuyên giáo tổ chức bồi dưỡng chính trị hè cho CBQL các trường THCS, đơn vị trực thuộc Sở vào tháng 8 hàng năm; Tổ chức các đợt tập huấn cho CBQL, GV dạy môn giáo dục công dân.

- Đối với nhà trường:: Trên cơ sở văn bản chỉ đạo từ Sở GD&ĐT, Hiệu trưởng nhà trường XDKH tổ

chức hoạt động tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức CBQL, GV, HS về GDPN BLHĐ. Trong đó, xác định nhiệm vụ của từng cá nhân, bộ phận, lực lượng có liên quan + Quan tâm bồi dưỡng, sắp xếp, bố trí nhân sự trong đó ưu tiên đội ngũ làm công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, đã có năng lực hiểu biết thực tiễn giáo dục, có trách nhiệm và có khả năng phối hợp trong công việc; Vào đầu năm học, Hiệu trưởng tổ chức hội nghị triển khai quán triệt đến toàn thể CBQL, GV, HS, nhân viên nhà trường với các nội dung như các văn bản có liên quan đến phòng ngừa BLHĐ; Tổ chức tuyên truyền GDPN và kiểm soát BLHĐ trong trường thông qua các tiết chào cờ đầu tuần và sinh hoạt lớp cuối tuần cho HS. Đối với trường có HS ở ngoại trú; nhóm HS thuộc nhóm có nguy cơ vướng vào BLHĐ thì tập trung triển khai các biện pháp phòng ngừa và hỗ trợ về thông tin, sách báo, tài liệu; Mời báo cáo viên, chuyên gia tư vấn tâm lý trao đổi các chuyên đề về phòng ngừa BLHĐ; Tổ chức các cuộc thi kiến thức, hội diễn văn nghệ, các hoạt động ngoại khóa tìm hiểu về tác hại và công tác phòng ngừa BLHĐ, từ đó làm phong phú, đa dạng các hình thức tuyên truyền, GDPN BLHĐ trong nhà trường.

2.2. Chỉ đạo XDKH HĐPN BLHĐ cho HS phù hợp với điều kiện thực tế của các trường THCS

2.2.1. Mục đích của biện pháp: nhằm định hướng cho các hoạt động nhà trường đạt được hiệu quả và mục tiêu đề ra.

2.2.2. Nội dung của biện pháp

Kế hoạch quản lý HGDPNBLHĐ cho HS cần dựa trên các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của các cấp, các ngành về HĐPN BLHĐ cho HS mà cụ thể là Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh, Sở, Phòng GD&ĐT.

Tiến hành xây dựng các nội dung của GDPN BLHĐ, xác định các biện pháp để thực hiện kế hoạch, các lực lượng tham gia. Phân công cụ thể công việc cho từng thành viên, tổ chức tham gia; xác định rõ thời gian hoàn thành. Đảm bảo các điều kiện về tài chính, cơ sở vật chất cho GDPN BLHĐ.

Kế hoạch quản lý HGDPNBLHĐ cần phải bám sát kế hoạch giáo dục chung của nhà trường. Trước khi triển khai thì Hiệu trưởng phải lấy ý kiến của toàn bộ CBQL, GV nhà trường để tham gia góp ý cho dự thảo kế hoạch.

2.2.3. Cách thực hiện biện pháp

- Đối với Sở GD&ĐT: Trên cơ sở chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh, Sở GD&ĐT XDKH liên quan đến nội dung phòng ngừa BLHĐ cho HS trên địa bàn tỉnh theo từng năm học. Phối hợp các sở, ngành liên

quan XDKH liên tịch có nội dung về công tác phòng ngừa BLHĐ cho HS.

- Đối với nhà trường: Vào đầu năm học, căn cứ kế hoạch của Sở GD&ĐT về triển khai nhiệm vụ chủ yếu, giải pháp cơ bản của năm học; văn bản chỉ đạo về phòng ngừa BLHĐ; điều kiện khách quan, chủ quan, tiến hành lập kế hoạch GDPN BLHĐ, lấy ý kiến đóng góp của bộ phận liên quan, hoàn chỉnh và thông qua kế hoạch. Khi XDKH cần xem HĐPN BLHĐ trở thành hoạt động thường xuyên, lồng ghép, tích hợp vào các hoạt động ngoại khóa của nhà trường. Kế hoạch GDPN BLHĐ cho HS đảm bảo tính thống nhất giữa mục tiêu GDPN BLHĐ với mục tiêu giáo dục toàn diện cho HS trường THCS. Kế hoạch cần phân công cụ thể nhiệm vụ cho từng cá nhân, lực lượng; có quy định thời gian hoàn thành. Phối hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường để XDKH tổng thể, tránh chồng chéo nhau.

2.3. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức HGDPN BLHĐ cho đội ngũ GV

2.3.1. Mục đích của biện pháp: nhằm nâng cao trình độ, nghiệp vụ chuyên môn cho GV, đáp ứng yêu cầu về tổ chức HGD ở trường THCS nói chung và HGDPNBLHĐ nói riêng. Bồi dưỡng năng lực tổ chức HGDPNBLHĐ cho đội ngũ GV giúp họ tăng cường kiến thức, kỹ năng về tổ chức HGDPNBLHĐ cho HS..

2.3.2. Nội dung của biện pháp

Các trường THCS cần tập trung thực hiện các nội dung sau đây:

- XDKH bồi dưỡng thường xuyên, định kỳ, phù hợp với điều kiện của nhà trường và đội ngũ GV.

- Đưa ra các tiêu chí và yêu cầu của việc tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng tổ chức HGDPNBLHĐ cho GV.

- Xác định hệ thống các kỹ năng tổ chức HGDPNBLHĐ cần được bồi dưỡng cho đội ngũ GV.

- Khuyến khích, động viên và tạo điều kiện để đội ngũ GV và các lực lượng giáo dục liên quan được tham gia vào các khóa bồi dưỡng.

- Ứng dụng CNTT trong bồi dưỡng, tạo cơ hội cho GV tự bồi dưỡng, tự học tập.

- Đánh giá kết quả tập huấn, bồi dưỡng về năng lực tổ chức HGDPNBLHĐ cho đội ngũ GV.

2.3.3. Cách thực hiện biện pháp

- XDKH bồi dưỡng thường xuyên, định kỳ, phù hợp với điều kiện của nhà trường và đội ngũ GV.

Hiệu trưởng phải XDKH bồi dưỡng thường xuyên, định kỳ phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị. Đồng

thời, nhà trường phải tạo điều kiện về thời gian, kinh phí cho lực lượng tham gia, gắn yêu cầu bồi dưỡng với trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Đưa ra các tiêu chí và yêu cầu của việc tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng tổ chức HĐGDPNBLHĐ cho GV.

Căn cứ vào yêu cầu và tính chất của hoạt động để đưa ra các tiêu chí lựa chọn đội ngũ tham gia bồi dưỡng.

- Xác định hệ thống các kỹ năng tổ chức HĐGDPNBLHĐ cần được bồi dưỡng cho đội ngũ GV.

- Khuyến khích, động viên, tạo điều kiện để đội ngũ GV và các lực lượng giáo dục liên quan được tham gia vào các khóa bồi dưỡng.

- Ứng dụng CNTT trong bồi dưỡng, tạo cơ hội cho GV tự bồi dưỡng, tự học tập.

- Đánh giá kết quả tập huấn, bồi dưỡng về năng lực tổ chức HĐGDPNBLHĐ cho đội ngũ GV.

Thông qua việc đánh giá sẽ giúp cho nhà quản lý rà soát, điều chỉnh và bổ sung những yếu tố còn thiếu.

2.4. Chỉ đạo đổi mới nội dung và đa dạng hóa hình thức tổ chức HĐGDPN BLHĐ cho HS ở trường THCS

2.4.1. Mục đích của biện pháp: nhằm chán cho HS. Giúp cho GV thể hiện được sự sáng tạo của mình thông qua các bài giảng, qua đó nâng cao được hiệu quả của HĐGDPN BLHĐ cho HS. Giúp GV tìm ra nội dung GDPN BLHĐ phù hợp, hiệu quả cho các đối tượng HS, thực hiện tinh thần đổi mới trong giáo dục mà Bộ GD&ĐT phát động.

2.4.2. Nội dung của biện pháp

Nghiên cứu một cách có hệ thống các kinh nghiệm thực tiễn, tổng kết và phổ biến đến từng GV, giúp họ có ý thức và thực hành tiếp cận đổi mới nội dung và hình thức GDPN BLHĐ đạt được hiệu quả cao nhất.

CBQL nhà trường phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên để triển khai các công việc về đổi mới nội dung HĐGDPN BLHĐ. Chẳng hạn, thông qua việc thăm lớp dự giờ, thao giảng những tiết giảng mẫu ở các bộ môn, hoặc cho GV đi dự giờ ở những trường có GV tuyên truyền giỏi để học tập và nhân rộng ở trường mình.

Tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm, tìm ra những thành công, tồn tại, nguyên nhân tồn tại trong việc thực hiện đổi mới nội dung GDPN BLHĐ, từ đó có giải pháp phù hợp cho năm học tới.

2.4.3. Cách thực hiện biện pháp

Phối kết hợp giữa gia đình - nhà trường - các tổ chức xã hội. Nhà trường phổ biến và triển khai tới

phụ huynh toàn trường những nội quy, quy định của trường liên quan đến HS. Thành lập kênh thông tin liên lạc giữa nhà trường – GV chủ nhiệm - gia đình, áp dụng các hình thức liên lạc nhanh và hiệu quả nhất như: gọi điện thoại, các mạng xã hội... để thông tin kịp thời tình hình học tập và rèn luyện của con em. GV chủ nhiệm phải thông tin kịp thời tình hình HS có hành vi BLHĐ đến gia đình để phối hợp giáo dục, rèn luyện.

Kết hợp HĐGDPNBLHĐ với các hoạt động giáo dục khác Kết hợp HĐGDPNBLHĐ với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho HS.

Phát huy vai trò của GV chủ nhiệm lớp, đây là lực lượng trực tiếp và thường xuyên tiếp xúc với HS. GV chủ nhiệm có ảnh hưởng rất lớn đến phong trào học tập và thi đua của lớp, là lực lượng trực tiếp xử lý các tình huống xảy ra của HS, nắm rõ đặc điểm gia đình, tính cách của mỗi HS...

Chỉ đạo GV bộ môn lồng ghép HĐGDPNBLHĐ cho HS thông qua nội dung các bài học một cách hợp lý, linh hoạt, đặc biệt là môn học GDCD..

Ứng dụng CNTT trong GDPN BLHĐ. Sử dụng các mạng xã hội như (Facebook, Zalo...) như một công cụ để góp phần nắm bắt diễn biến tình hình HS, đồng thời cũng có thể tuyên truyền thông qua kênh này bằng cách đăng tải, chia sẻ những hình ảnh, clip liên quan đến nội dung GDPN BLHĐ, đây là cách nhanh nhất để HS có thể nhận thức được vấn đề.

2.5. Tăng cường KTĐG HĐGDPN BLHĐ cho HS ở trường THCS

2.5.1. Mục đích của biện pháp: nhằm phát hiện những vấn đề chưa hoàn thiện, còn tồn tại trong quá trình thực hiện HĐGDPNBLHĐ, giúp nhà trường điều chỉnh, bổ sung, đề xuất các giải pháp khắc phục hạn chế; đồng thời cũng là cơ sở để đánh giá, bình xét thi đua hàng năm đối với đội ngũ CBQL, GV; đánh giá xếp loại học lực, hạnh kiểm, xét khen thưởng cho HS trong trường.

2.5.2. Nội dung của biện pháp

Nhà trường ban hành văn bản hướng dẫn xây dựng và thực hiện quy trình KTĐG toàn diện công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện GDPN BLHĐ cho HS. Nội dung KTĐG bao gồm kiểm tra việc ban hành kế hoạch có kịp thời và phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của nhà trường hay không; kiểm tra mức độ thực hiện các nhiệm vụ GDPNBLHĐ đã đề ra; kiểm tra việc thực hiện GDPN BLHĐ cho HS; đánh giá toàn diện quá trình tổ chức thực hiện của các lực lượng tham gia HĐGDPNBLHĐ nhằm làm cho mục tiêu kế hoạch

đạt hiệu quả cao nhất; KTĐG công tác phối hợp giữa các lực lượng tham gia, các điều kiện về CSVC, tài chính phục vụ cho hoạt động giáo dục...

2.5.3. Cách thực hiện biện pháp

Trên cơ sở hướng dẫn của Sở GD&ĐT, vào đầu năm học, nhà trường XDKH KTĐG GDPN BLHĐ cho HS. Nội dung kế hoạch phải được lãnh đạo nhà trường triển khai, phổ biến đến toàn thể CBQL, GV, NV, các lực lượng đoàn thể trong nhà trường để nắm bắt thông tin.

Lãnh đạo nhà trường thành lập ban chỉ đạo với thành phần gồm Hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng, Ban thanh tra nhân dân, đại diện công đoàn, Tổng phụ trách Đội, các đoàn thể khác và các tổ trưởng chuyên môn để cùng tham gia KTĐG kết quả GDPN BLHĐ cho HS trong trường. Phân công cụ thể về nhiệm vụ, thẩm quyền cho từng bộ phận có liên quan. Ban chỉ đạo tổ chức họp để thống nhất các tiêu chí, tiêu chuẩn, hình thức, phương pháp KTĐG của từng bộ phận. Chỉ đạo các bộ phận liên quan tiến hành KTĐG các nội dung:

Thông qua KTĐG các nội dung quản lý HGDPNBLHĐ, lãnh đạo nhà trường sẽ có sự nhắc nhở, phê bình nghiêm túc đối với các tập thể, cá nhân chưa làm tốt nhiệm vụ của mình, trên cơ sở đó có phương án điều chỉnh, bổ sung hợp lý.

Thông qua KTĐG góp phần tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, phê phán những biểu hiện tiêu cực, hành vi vi phạm pháp luật, các tệ nạn xã hội.

Cần chú trọng đến phối hợp giữa các lực lượng trong suốt quá trình triển khai thực hiện nhằm tránh sự chồng chéo khi tham gia GDPN BLHĐ cho HS.

2.6. Đảm bảo các điều kiện CSVC, kinh phí triển khai thực hiện HGDPN BLHĐ cho HS

2.6.1. Mục đích biện pháp: nhằm mang lại hiệu quả cao cho GDPN BLHĐ cho HS. Việc XDKH, hợp lý sẽ đảm bảo tính kịp thời trong triển khai tổ chức các HGDPNBLHĐ.

2.6.2. Nội dung của biện pháp

Hàng năm, lãnh đạo nhà trường có kế hoạch sử dụng kinh phí, trang thiết bị phục vụ cho HGDPNBLHĐ, trên cơ sở đó chỉ đạo các cá nhân, bộ phận liên quan thực hiện. Quá trình thực hiện phải đảm bảo sử dụng hợp lý, khoa học, tránh tình trạng thất thoát, lãng phí. Lãnh đạo nhà trường cũng tăng cường KTĐG việc sử dụng hiệu quả CSVC, kinh phí để phục vụ HGDPNBLHĐ.

2.6.3. Cách thực hiện biện pháp

Vào đầu năm học, trên cơ sở chỉ đạo của Sở

GD&ĐT về việc rà soát các điều kiện chuẩn bị cho năm học mới, lãnh đạo nhà trường tiến hành rà soát, XDKH sử dụng cơ sở vật chất, nguồn kinh phí phục vụ các HGDĐ nói chung và HGDPNBLHĐ cho HS nói riêng. Phân công cho 01 Phó Hiệu trưởng phụ trách CSVC để theo dõi việc triển khai thực hiện của từng bộ phận, cá nhân liên quan.

Tổ chức triển khai phân bổ và sử dụng kinh phí, sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường cho các HGDPNBLHĐ.

Nhà trường cần phải vận dụng hiệu quả các trang thiết bị dạy học hiện có để đa dạng hóa các hình thức, phương pháp tuyên truyền, GDPN BLHĐ cho HS. Theo định kỳ, nhà trường rà soát lại toàn bộ CSVC để có kế hoạch sửa chữa, thay thế trang thiết bị hoặc đề xuất Sở GD&ĐT cấp kinh phí bổ sung tu sửa (đối với nguồn kinh phí lớn) nhằm đảm bảo kịp thời, không để ảnh hưởng đến chất lượng GDPN BLHĐ.

Đối với kinh phí đã được Sở GD&ĐT cấp đầu năm cho các HGDĐ của nhà trường, lãnh đạo nhà trường phải nghiên cứu các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp, các ngành để phân bổ hợp lý trong đó có nguồn kinh phí cho HGDPNBLHĐ; không để xảy ra tình trạng thất thoát, lãng phí nguồn kinh phí, chỉ không đúng quy định. Nhà trường cũng cần tăng cường xã hội hóa để nâng cao hiệu quả GDPN BLHĐ cho HS.

3. Kết luận

Trên cơ sở lý luận và thực trạng quản lý HGDPNBLHĐ cho HS cho HS ở các trường THCS Quận 10, TP Hồ Chí Minh. Bài báo đề xuất 6 biện pháp quản lý HGDPNBLHĐ cho HS. Trong 6 biện pháp quản lý đề xuất, mỗi biện pháp đều giữ vị trí quan trọng. Không có biện pháp nào được coi là tối ưu, quan trọng cốt lõi; không có biện pháp nào giữ vị trí thứ yếu, không quan trọng. Các biện pháp có mối quan hệ chặt chẽ, thống nhất với nhau.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ GD&ĐT (2017), *Quyết định số: 5886/QĐ-BGDĐT ngày 28/12/2017 về ban hành chương trình hành động phòng, chống BLHĐ trong các cơ sở GDMN, GDPT và giáo dục thường xuyên giai đoạn 2017-2021*, Hà Nội

2. Bế Văn Chúc (2018) *Quản lý GDPC BLHĐ cho HS ở các trường THPT huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn*, luận văn thạc sĩ QLGD, trường ĐHSP, Đại học Thái Nguyên.

3. Nguyễn Tiến Vượng (2021), *Quản lý HGDPNBLHĐ cho HS tại các trường tiểu học huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương*, luận văn thạc sĩ QLGD, trường ĐHSP, Đại học Đà Nẵng